

TIÊU CHUẨN KỸ NĂNG NGHỀ

**TÊN NGHỀ : QUẢN TRỊ KINH DOANH VÀN TÀI CHÍNH
MÃ SỐ NGHỀ :**

Hà Nội, Tháng 05

GIỚI THIỆU CHUNG

I. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG

Được sự hướng dẫn của Tổng cục dạy nghề, Vụ Tổng cục cán bộ - Bộ GTVT và Viện Nghiên cứu chiến lược và phát triển công nghệ trình giáo dục, Ban chấp hành xây dựng tiêu chuẩn kỹ năng nghề Quốc gia kinh doanh vận tải biển đã tiến hành biên soạn hoàn thiện dự thảo bộ Tiêu chuẩn kỹ năng nghề “Quốc gia kinh doanh vận tải biển”. Quá trình biên soạn được thực hiện theo đúng nguyên tắc, thủ tục và quy trình tại Quyết định số 09/2008/QĐ - BLĐTBXH ngày 27 tháng 3 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và xã hội, cụ thể như sau:

1. Nguyên tắc xây dựng:

- Tiêu chuẩn kỹ năng nghề xây dựng theo danh mục nghề nghiệp;
- Tiêu chuẩn kỹ năng nghề xây dựng theo 5 bậc trình độ kỹ năng;
- Tiêu chuẩn kỹ năng nghề có cấu trúc và định dạng thống nhất;
- Tiêu chuẩn kỹ năng nghề được xây dựng theo hướng phù hợp với yêu cầu của người đi làm lao động, đáp ứng yêu cầu sản xuất;
- Tiêu chuẩn kỹ năng nghề được xây dựng đảm bảo lồng ghép với kiến thức, kỹ năng và thái độ thực hiện công việc của nghề;
- Tiêu chuẩn kỹ năng nghề được xây dựng phù hợp với xu thế hội nhập với tiêu chuẩn kỹ năng nghề của các nước trong khu vực và thế giới.

2. Quy trình xây dựng được thực hiện theo các bước sau:

Bước 1: Nghiên cứu, điều tra khảo sát và quy trình sản xuất, các vị trí làm việc, mức độ lao động của nghề.

Bước 2: Phân tích nghề

- Hội thảo DACUM: trên cơ sở đã có sơ đồ DACUM của nghề “Quốc gia kinh doanh vận tải biển”;
- Hoàn thiện sơ đồ phân tích nghề và gửi xin ý kiến chuyên gia;
- Hoàn thiện và gửi sơ đồ DACUM và phiếu góp ý tới các chuyên gia của các doanh nghiệp: 30 ý kiến;
- Hoàn thiện sơ đồ DACUM sau khi đã được góp ý:
 - + Số nhiệm vụ là: 11
 - + Số công việc là: 73.

Bước 3: Hoàn thiện các phiếu phân tích công việc

- Trên cơ sở đã có các phiếu phân tích công việc tiến hành chỉnh sửa và hoàn thiện các phiếu phân tích công việc;
- Gửi Bộ phận phân tích công việc để xin ý kiến chuyên gia trong lĩnh vực công nghệ Quản trị kinh doanh và tài chính các doanh nghiệp: 30 ý kiến;
- Thu nhận các phiếu phân tích công việc để chỉnh sửa, hoàn thiện;
- Tổ chức Hội thảo hoàn thiện các phiếu phân tích công việc
- Hoàn thiện các phiếu phân tích công việc sau hội thảo.

Bước 4: Thực hiện sắp xếp công việc theo 5 bước trình độ khả năng

- Sắp xếp các công việc theo các cấp bậc trình độ khả năng nghề;
- Xin ý kiến chuyên gia và bảng sắp xếp công việc theo bậc trình độ khả năng nghề: 30 ý kiến;
- Thu thập ý kiến và hoàn thiện bảng sắp xếp công việc theo các cấp bậc trình độ khả năng.

Bước 5: Thực hiện biên soạn và hoàn thiện bộ phiếu Tiêu chuẩn thực hiện công việc

- Biên soạn tiêu chuẩn khả năng nghề theo mẫu định dạng;
- Tổ chức lấy ý kiến chuyên gia và bộ tiêu chuẩn khả năng nghề: 30 ý kiến;
- Tổng hợp ý kiến các chuyên gia và hiệu chỉnh bộ tiêu chuẩn khả năng nghề;
- Hội thảo lấy ý kiến để vi chỉnh tiêu chuẩn khả năng nghề đã được biên soạn: thực hiện trong 2 ngày;
- Hoàn thiện bộ tiêu chuẩn khả năng nghề sau khi được góp ý gửi Hội đồng thẩm định Tiêu chuẩn khả năng nghề của Bộ Giao thông vận tải xin thẩm định.

Bước 6: Thẩm định Bộ tiêu chuẩn khả năng nghề.

Bước 7: Chỉnh sửa và hoàn thiện Bộ tiêu chuẩn khả năng nghề.

3. Định hướng xây dựng tiêu chuẩn khả năng nghề quốc gia

- Chuyển mạnh dòng nghề từ “hàng cung” sang “hàng cầu” của thị trường lao động và nhu cầu đa dạng của xã hội;
- Đẩy mạnh và phát triển dòng nghề theo hướng chuyên hóa, hiện đại hóa toàn diện, đồng bộ, tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm tiên tiến của các nước, tạo bước đột phá về chất lượng nghề;
- Đẩy mạnh cơ chế quản lý dòng nghề theo hướng phát huy tính tích cực, sáng tạo và báo động quy định tổ chức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và các cơ sở dạy nghề;

- Đẩy mạnh xã hội hóa dŕy nghŕ, bŕo đŕm thŕc hiŕn công bŕng xã hŕi vŕ cŕ hŕi hŕc nghŕ cho ngŕŕi lao đŕng.

II. DANH SÁCH THÀNH VIÊN THAM GIA XÂY DŕNG

TT	Hŕ và tên	Nŕi làm viŕc
1	Trŕn Văn Giáp	Trŕng Cao đŕng nghŕ Hàng Hŕi TPHCM
2	Nguyŕn Văn Tiŕn	Trŕng Cao đŕng nghŕ Hàng Hŕi TPHCM
3	Nguyŕn Thŕ Minh Khoa	Trŕng Cao đŕng nghŕ Hàng Hŕi TPHCM
4	Nguyŕn Thŕ Minh Nguyŕt	Trŕng Cao đŕng nghŕ Hàng Hŕi TPHCM
5	Trŕn Thŕ Thu Hŕng	Trŕng Cao đŕng nghŕ Hàng Hŕi TPHCM
6	Nguyŕn Kim Hoàn	Trŕng Cao đŕng nghŕ Hàng Hŕi TPHCM
7	Nguyŕn Minh Hŕng	Công ty cŕ phŕn vŕn tŕi biŕn và hŕp tác lao đŕng quŕc tŕ
8	Nguyŕn Tŕn Đŕt	Công ty TNHH 1 thành viên Cŕng sài gŕn
9	Phan Ái Ngŕi	Công ty hành khách tàu biŕn thuŕc Cŕng sài gŕn
10	Đŕ Văn Tiŕn	Công ty Tân cŕng sài gŕn
11	Nguyŕn Mŕnh Hùng	Công ty cŕ phŕn đŕi lý hàng hŕi Viŕt Nam
12	Bŕi Thŕ Hŕnh	Trŕng Cao đŕng Hàng Hŕi 1

III. DANH SÁCH THÀNH VIÊN THAM GIA THẺ MẪU

TT	Họ và tên	Nội làm việc
1	Trần Bảo Ngọc	Bộ Giao thông vận tải
2	Tô Tấn Dũng	Công ty cổ phần vận tải và thuê tàu biển Việt Nam
3	Nguyễn Văn Nghĩa	Bộ Giao thông vận tải
4	Nguyễn Ngọc Hòa	Trường Cao đẳng nghề Hàng Hải TPHCM
5	Trần Việt Cường	Công ty TNHH Dịch vụ giao nhận Song Song
6	Trần Xuân Thu	Công ty TNHH Dịch vụ giao nhận Song Song
7	Thái Văn Can	Công ty cổ phần vận tải và thuê tàu biển Việt Nam

MÔ TẢ NGHỀ

TÊN NGHỀ : QUẢN TRỊ KINH DOANH VÀN TÀI CHÍNH

MÃ SỐ NGHỀ :

Nghề Quản trị kinh doanh vàn tài chính là nghề tổ chức quản lý và lập các kế hoạch về khai thác tài, khai thác công, đời lý giao nhận hàng hóa, đời lý tài; tổ chức quản lý nhân sự; quản trị các bộ phận kinh doanh, marketing, tài chính, kế toán ... của các đơn vị sản xuất kinh doanh, các tổ chức kinh tế thu nhập mọi thành phần kinh tế; tham mưu cho lãnh đạo nhà nước quy định sách cũng như phương hướng hoạt động của doanh nghiệp; tham mưu cho lãnh đạo nhà nước ý kiến cải tiến đổi mới công tác quản lý của doanh nghiệp đúng pháp luật và đạt hiệu quả cao.

Nghề Quản trị kinh doanh vàn tài chính bao gồm các nhiệm vụ chính sau:

- Khai thác tài chuyên;
- Khai thác tài chung;
- Khai thác công;
- Giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu;
- Đời lý tài chính;
- Môi giới hàng hải;
- Tổ chức quản lý lao động;
- Quản trị Marketing;
- Kế toán quản trị;
- Quản trị tài chính;
- Phát triển nghề nghiệp.

Đội hành nghề, người lao động cần có kiến thức chuyên môn và năng lực thực hành về lĩnh vực kinh doanh vàn tài chính, có khả năng sử dụng thành thạo:

- Máy vi tính;
- Máy in;
- Máy fax;
- Internet;
- Máy tính;
- Tài liệu chuyên môn (về hàng hóa, về tuyến đường, về công...);

- Bộ luật hàng hải;
- Bộ nđ đlđl;
- Công ước quốc tế;
- Các mẫu hợp đồng vận chuyển;
- Hải đ.
- Chế độ vận tải;
- Trang thiết bị văn phòng khác (giấy, bút, hộp, kẹp, ghim...).

Có khả năng làm việc độc lập cao với đđo đđc kinh doanh đúng đđn, ý thức kỷ luật, tuân thủ pháp luật nhà nước, có sức khỏe tốt để đảm bảo làm việc trong môi trường văn phòng thu hút các công ty khai thác tàu theo các loại hình khai thác tàu chuyên hoặc tàu chung; công ty đli lý tàu, môi giới hàng hải; công ty Forwarding; công biển hoặc các đđn và sản xuất kinh doanh khác.

DANH MỤC CÔNG VIỆC

TÊN NGHỀ : QUẢN TRỊ KINH DOANH VẬN TẢI BIỂN

MÃ SỐ NGHỀ :

TT	Mã số công việc	Công việc	Trình độ kỹ năng nghề				
			Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 5
	A	Khai thác tàu chuyên					
1	A01	Lập kế hoạch khai thác cho toàn bộ đội tàu.				X	
2	A02	Lập đồ toán chuyên đi.			x		
3	A03	Đàm phán ký kết hợp đồng vận chuyển.			x		
4	A04	Điều hành chuyên đi.		x			
5	A05	Tính toán ng ph.		x			
6	A06	Giới quyết tranh chấp.			x		
7	A07	Lập báo cáo chuyên đi.					
	B	Khai thác tàu ch					
8	B01	Xác định nhu cầu vận chuyển.			x		
9	B02	Lập tuyến vận chuyển.			x		
10	B03	Chuẩn bị tàu.		x			
11	B04	Điều hành chuyên đi.		x			
12	B05	Xác định hiệu quả khai thác.			x		
13	B06	Thanh toán với đối lý.		x			
	C	Khai thác công					

14	C01	Giao dịch, tìm kiếm khách hàng.			x		
15	C02	Giao dịch với đại lý hãng tàu.		x			
16	C03	Lập kế hoạch đi đầu.			x		
17	C04	Theo dõi quá trình bốc xếp hàng hóa.		x			
18	C05	Thanh toán với khách hàng.		x			
	D	Giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu					
19	D01	Lấy xác nhận đặt chỗ hoặc lưu khoang của người gửi hàng.		x			
20	D02	Thuê tàu hoặc lưu khoang tàu.		x			
21	D03	Tổ chức nhận hàng từ người gửi hàng.		x			
22	D04	Làm thủ tục hải quan xuất khẩu.		x			
23	D05	Giao hàng cho tàu hoặc công.		x			
24	D06	Theo dõi hành trình hàng hóa.			x		
25	D07	Nhận lệnh giao hàng từ người vận chuyển.		x			
26	D08	Làm thủ tục hải quan nhập khẩu.		x			
27	D09	Tổ chức giao hàng cho người nhận hàng.		x			
28	D10	Lập hồ sơ quy trình toán.			x		
29	D11	Hỗ trợ chủ hàng giải quyết tranh chấp với hãng tàu.				X	
	E	Đại lý tàu biển					
30	E01	Chuẩn bị cho tàu đến công làm hàng.		x			

31	E02	Làm th _đ t _đ c cho tàu vào c _đ ng.		x			
32	E03	Ph _đ c v _đ tàu t _đ i c _đ ng.		x			
33	E04	Làm th _đ t _đ c cho tàu r _đ i c _đ ng.		x			
34	E05	L _đ p báo cáo và quy _đ t toán.			x		
	G	Môi gi_đ i hàng h_đi.					
35	G01	Nghiên c _đ u th _đ tr _đ ñ ng.			x		
36	G02	L _đ p danh m _đ c tàu, hàng.		x			
37	G03	Chuy _đ n thông tin.		x			
38	G04	Giao đ _đ ch.			x		
39	G05	Theo dõi sau khi h _đ p đ _đ ng đ _đ c ký k _đ t.			x		
	H	T_đ ch_đ c qu_đ n lý lao đ_đng					
40	H01	L _đ p k _đ ho _đ ch v _đ nhu c _đ u nhân l _đ c, ch _đ tiêu đ _đ nh biên nhân l _đ c.			x		
41	H02	Tuy _đ n đ _đ ng lao đ _đ ng.			x		
42	H03	Tính toán ti _đ n l _đ ñ ng cho lao đ _đ ng.		x			
43	H04	T _đ ch _đ c công tác thi đua.			x		
44	H05	B _đ nhi _đ m / mi _đ n nhi _đ m cán b _đ .			x		
45	H06	Qu _đ n lý h _đ s _đ .			x		
46	H07	Th _đ c hi _đ n các ch _đ đ _đ chính sách.			x		
47	H08	Th _đ c hi _đ n các th _đ t _đ c thành l _đ p/ gi _đ i th _đ các b _đ ph _đ n.			x		
	I	Qu_đ n tr_đ Marketing					
48	I01	Nghiên c _đ u th _đ tr _đ ñ ng.		x			

49	I02	Phân khúc thị trường.			x		
50	I03	Xác định thị trường mục tiêu.			x		
51	I04	Xây dựng chiến lược marketing.			x		
52	I05	Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện.				X	
53	I06	Xây dựng kế hoạch theo dõi và điều chỉnh.				X	
	J	Kế toán quản trị					
54	J01	Tìm hiểu đối tượng hạch toán kế toán trong doanh nghiệp.		x			
55	J02	Tính giá các đối tượng kế toán trong doanh nghiệp.		x			
56	J03	Kế toán quá trình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.		x			
57	J04	Phân tích chi phí sản xuất, giá thành trong doanh nghiệp.			x		
58	J05	Phân tích mối quan hệ giữa chi phí - khối lượng - lợi nhuận.			x		
59	J06	Duyệt toán ngân sách sản xuất kinh doanh trong doanh nghiệp.				X	
60	J07	Báo cáo kế toán quản trị.				X	
	K	Quản trị tài chính					
61	K01	Tìm hiểu công tác tài chính doanh nghiệp.		x			
62	K02	Quản lý vốn kinh doanh trong doanh nghiệp.				X	
63	K03	Quản lý sản xuất và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.				X	

64	K04	Hoạch định ngân sách vñ đầu tñ .					x
65	K05	Quan hñ vñ i ngân hàng và tñ chñ c tín dñ ng.			x		
66	K06	Phân tích tài chính doanh nghiñp.				X	
67	K07	Hoạch định tài chính trong doanh nghiñp.					x
68	K08	Quñn lý rñi ro trong kinh doanh và đầu tñ .					x
	L	Phát triñn nghiñ nghiñp					
69	L01	Hñc tñp các chñ đñ chính sách lao dñ ng.		x			
70	L02	Cñp nhñt kñ thuñt, công nghiñ mñ i.			x		
71	L03	Tham dñ hñ i thñ o.		x			
71	L04	Thiñt lñp mñ i liên hñ vñ i các bñ phñn liên quan.		x			
73	L05	Hñ ñ ng dñn ngñ ñ i mñ i vào nghiñ.			x		

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên Công việc: Lập kế hoạch khai thác cho toàn bộ đội tàu

Mã số Công việc: A01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Nghiên cứu thị trường vận tải, đánh giá tình hình kinh tế trong và ngoài nước, xác lập tuyến vận chuyển và lập phương hướng kinh doanh; các bước chính thực hiện công việc gồm:

- Nghiên cứu thị trường vận tải;
- Đánh giá tình trạng kết cấu của đội tàu;
- Xác lập tuyến vận chuyển.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thu thập thông tin về thị trường vận tải phải có độ tin cậy cao;
- Phân tích, đánh giá và dự đoán đúng tình hình thị trường trên cơ sở các thông tin thu thập được và lập báo cáo chi tiết;
- Kiểm tra tình trạng kết cấu của đội tàu thông qua các báo cáo, biên bản đánh giá của doanh nghiệp phải chính xác và phù hợp với thực tế;
- Kiểm tra, phân tích, đánh giá điều kiện hành hải, thông tin về cảng biển qua các chuyên gia, cơ vận của công ty hoặc đội lý, môi giới và các chủ tàu khác phải nhanh chóng, chính xác;
- Kiểm tra, phân tích, đánh giá nhu cầu và hàng hóa vận chuyển trên các tuyến đường biển khai thác qua các chuyên gia, cơ vận của công ty hoặc đội lý, môi giới và các chủ tàu khác phải chính xác;
- Tính toán hiệu quả của từng tàu theo từng tuyến để chọn ra phương án tối ưu nhất;
- Đề ra kế hoạch chế độ vận chuyển viên, yêu cầu về kết cấu, an toàn của tàu, và nhân lực khai thác và vận tải chính phải chi tiết và sát thực tế;
- Có thái độ nghiêm túc, làm việc khoa học, cẩn thận và có trách nhiệm.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Sử dụng máy tính;

- Phân loại, xử lý thông tin;
- Phân tích và lập báo cáo;
- Phân loại đối tượng các giấy tờ của tàu;
- Đánh giá đúng tình trạng kỹ thuật của đối tượng;
- Lập sơ đồ tuyến đường;
- Lập danh mục hàng hóa và các điều kiện vận chuyển;
- Phân bổ tàu theo khu vực khai thác đường biển.

2. Kiến thức

- Công tác khai thác Công biển;
- Biết sử dụng Tiếng Anh giao tiếp và Tiếng Anh chuyên ngành vận tải biển;
- Biết sử dụng word, excel, internet;
- Các phương pháp thống kê;
- Phân biệt thông số kỹ thuật của tàu;
- Phân biệt các giấy tờ của tàu;
- Công tác bốc xếp và khai thác tàu chuyên;
- Tính chất các loại hàng hóa vận tải biển;
- Incoterms 2000;
- Địa lý vận tải.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Máy vi tính;
- Hệ thống mạng;
- Máy điện thoại, máy fax;
- Danh sách các doanh nghiệp liên quan;
- Trang thiết bị văn phòng khác (giấy, bút, hồ sơ, clip, kẹp, ghim...);
- Bảng thông số kỹ thuật của tàu;
- Bộ giấy tờ chứng minh của công ty;
- Danh sách thuyền viên;
- Bộ luật hàng hải;
- Bản đồ địa lý;

- Bảng thống kê;
- Tài liệu và các công cụ;
- Hội đồng.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Khả năng giao tiếp bằng điện thoại, email, gặp mặt trực tiếp với những thông tin cần thiết và phù hợp với mục đích của công việc;	1. Xem xét việc ghi chép các thông tin nhận được và đưa ra chỉ đạo với các nguồn khác;
2. Đảm bảo chính xác của việc phân tích, đánh giá tình hình thị trường và khả năng đưa ra dự báo phù hợp;	2. Kiểm tra báo cáo và đưa ra chỉ đạo với các thông tin thu thập được;
3. Khả năng đánh giá thực trạng của đội ngũ chính xác và phù hợp với thực tế;	3. Theo dõi quá trình thực hiện, phân tích các báo cáo, biên bản đánh giá của doanh nghiệp và so sánh với các thông tin về tài sản;
4. Đảm bảo chính xác của việc tổng hợp, đánh giá hiệu quả kinh doanh hàng hóa, thông tin và công cụ;	4. Theo dõi quá trình tổng hợp, đánh giá về hiệu quả kinh doanh hàng hóa, về thông tin công cụ và đưa ra chỉ đạo với thông tin thu thập được;
5. Đảm bảo chính xác của việc tổng hợp, đánh giá nhu cầu vận chuyển hàng hóa trên thị trường;	5. Theo dõi quá trình tổng hợp, đánh giá nhu cầu vận chuyển hàng hóa trên thị trường và đưa ra chỉ đạo với thông tin thu thập được;
6. Khả năng phân tích, đánh giá, lập kế hoạch phân phối sản phẩm;	6. Kiểm tra nội dung tổng hợp phân phối đã được lập và đưa ra chỉ đạo với thông tin thu thập được;
7. Khả năng lập kế hoạch và thuyết trình, yêu cầu và kiểm soát, an toàn của tài sản, và nhân lực khai thác và về tài chính phù hợp với các phân phối sản phẩm đã đưa ra.	7. Kiểm tra nội dung của tổng hợp kế hoạch thuyết trình và đưa ra chỉ đạo với thông tin thu thập được.

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên Công việc: Lập đề toán chuyển đi

Mã số Công việc: A02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Lấy thông tin, tính toán chi phí, hiệu quả từng chuyến; các bước chính thực hiện công việc gồm:

- Thu thập thông tin;
- Tính hiệu quả chuyến đi;
- So sánh các kết quả tính toán;
- Lập báo cáo.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thu thập thông tin chính xác về các lô hàng đang cần vận chuyển qua mạng hoặc qua các chợ hàng thân thiết hoặc qua đại lý, môi giới;
- Thu thập thông tin chi tiết về công xếp, công dỡ, tuyến đường vận chuyển của từng lô hàng;
- Tính toán chính xác, chi tiết và rõ ràng các khoản mức chi phí và hiệu quả khai thác tàu trong 1 chuyến đi cho từng lô hàng;
- Xác định chính xác điều kiện đảm bảo an toàn về tàu, hàng trên tuyến đường vận chuyển;
- Lập báo cáo phải rõ ràng, đầy đủ;
- Có thái độ nghiêm túc, làm việc khoa học, cẩn thận và có trách nhiệm.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Sử dụng mạng internet;
- Sử dụng phần mềm xác định vị trí và tính toán cách các công;
- Đọc, phân loại, lưu trữ thông tin;
- Lập công thức và tính chi phí chuyến đi;
- Giao tiếp để lấy thông tin về công, về giá nhiên liệu;

- Phân biệt, phân tích đúng các kết quả tính toán;
- Dự đoán đúng kết quả khi thi nghiệm;
- Soạn thảo văn bản.

2. Kiến thức

- Công tác khai thác Công biển;
- Phân biệt các chi phí liên quan đến chuyển đi;
- Đánh giá ưu nhược điểm các phương án;
- Công tác tổ chức và khai thác tàu chuyển;
- Địa lý vận tải;
- Luật hàng hải;
- Incoterms 2000;
- Các phương pháp thống kê;
- Lý thuyết tàu;
- Tính chất các loại hàng hóa vận tải biển;
- Kỹ năng word, excel, internet;
- Kỹ năng tiếng anh giao tiếp và chuyên ngành vận tải.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Máy vi tính;
- Hệ thống mạng;
- Máy điện thoại, máy fax;
- Trang thiết bị văn phòng khác (giấy, bút, hồ sơ, clipboard, ghim...);
- Hội đồng;
- Phân bổ vị trí xác định vị trí và khoảng cách các công;
- Bảng kế hoạch chuyển đi;
- Thông tin về lô hàng
- Bản đồ địa lý;
- Bảng tỷ lệ;
- Tài liệu về các công biển;
- Bảng thông số kỹ thuật của tàu;
- Bảng kết quả tính toán.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Khả năng giao tiếp bằng điện thoại, email, gặp mặt trực tiếp hỏi nhúng thông tin cần thiết, có đủ tin cậy cao, có giá trị sống; 2. Độ chính xác của các thông tin về công xếp, công độ, tuyến đường vận chuyển của từng lô hàng; 3. Độ sát thực tế của toàn bộ chi phí khai thác tàu trong 1 chuyến đi cho từng lô hàng; 4. Kế hoạch chèo tàu đảm bảo an toàn tuyệt đối cho tàu và hàng trong suốt chuyến đi.	1. Xem xét việc ghi chép các thông tin nhận được và đưa ra chỉ số về các nguồn khác; 2. Xem xét việc ghi chép các thông tin nhận được và đưa ra chỉ số về các tài liệu liên quan; 3. Kiểm tra bằng tính chi phí, hiệu quả chuyến đi và đưa ra chỉ số về các tài liệu liên quan; 4. Kiểm tra kế hoạch đã đưa ra về phòng an toàn tàu.

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên Công việc: Đàm phán ký kết hợp đồng vận chuyển

Mã số Công việc: A03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Nghiên cứu, thảo luận, đàm phán các điều khoản trong hợp đồng vận chuyển; các bước chính thực hiện công việc gồm:

- Nghiên cứu hợp đồng vận chuyển;
- Giao dịch;
- Ký hợp đồng vận chuyển.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Nội dung của hợp đồng phải đầy đủ, chính xác;
- Phải chiếu và tuân thủ các điều khoản hợp đồng và luật hàng hải, vận chuyển gia, các văn bản có liên quan khi chào cho khách hàng;
- Đưa ra các điều khoản có lợi nhất cho chủ tàu;
- Linh hoạt trong quá trình đàm phán;
- Phải tuân thủ đúng các bước theo thông lệ.
- Đảm bảo tính hợp pháp của hợp đồng;
- Kiểm tra lại toàn bộ nội dung của hợp đồng trước khi ký kết hợp đồng;
- Có thái độ nghiêm túc, làm việc khoa học, kiên trì, cẩn thận, có trách nhiệm và tôn trọng đối tác.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KỸ NĂNG THỰC THI TỰ YÊU

1. Kỹ năng

- Đọc hiểu hợp đồng;
- Phân loại các điều khoản của hợp đồng;
- Đàm phán và thuyết phục khách hàng;
- Soạn thảo hợp đồng;
- Photocopy;

- Đóng dấu;
- Lưu trữ hồ sơ.

2. Kiến thức

- Công tác tổ chức và khai thác tàu chuyên;
- Luật hàng hải;
- Incoterms 2000;
- Tính chất các loại hàng hóa vận tải biển;
- Biết sử dụng word, excel, internet;
- Biết sử dụng Tiếng Anh giao tiếp và Tiếng Anh chuyên ngành vận tải biển;
- Nghiệp vụ xuất nhập khẩu;
- Văn thư lưu trữ.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Máy vi tính;
- Hệ thống mạng;
- Máy điện thoại, máy fax, máy in, máy scan;
- Trang thiết bị văn phòng khác (giấy, bút, hồ sơ, cặp, kẹp, ghim...);
- Tài liệu về các cảng biển;
- Bảng thông số kỹ thuật của tàu;
- Bộ luật hàng hải;
- Công cụ đo lường;
- Các mẫu hợp đồng vận chuyển;
- Hội đồng.
- Tài liệu về hàng hóa, về tuyến đường.
- Hồ sơ lưu trữ.